

Thời gian : 07h00 - 26/12/2021 - Phòng : 129 - Cơ sở 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	2321662589	Trương Việt	Hoài	19/05/1999	Quảng Bình	26CSC3					
2	2320712258	Trần Khánh	Huyền	17/08/1999	Đà Nẵng	26CSC3					
3	2321668443	Ngô Trường	Khánh	02/05/1999	Quảng Nam	26CSC3					
4	24203505068	Trần Thị Diệu	Linh	27/05/2000	Gia Lai	26CSC3					
5	24217115561	Đặng Huỳnh Thăng	Long	20/07/2000	Đà Nẵng	26CSC3					
6	2320662113	Nguyễn Thị Khánh	Ly	02/10/1999	Quảng Trị	26CSC3					
7	23217211518	Lưu Thành	Minh	11/06/1999	Đà Nẵng	26CSC3					
8	2320710021	Phạm Hồng	Ngọc	03/03/1999	Quảng Ngãi	26CSC3					
9	24207104468	Nguyễn Thị	Nhân	10/01/2000	Đà Nẵng	26CSC3					
10	24206606262	Lê Thị Kim	Nhân	15/04/2000	Quảng Ngãi	26CSC3					
11	2320714857	Hồ Thị Tô	Nhi	02/03/1999	Đà Nẵng	26CSC3					
12	24208615936	Dương Bảo	Nhi	19/02/2000	Quảng Ngãi	26CSC3					
13	24212112308	Cung Nhật	Phi	08/09/2000	Nghệ An	26CSC3					
14	23213112104	Tổng Thanh	Phong	16/08/1999	Đà Nẵng	26CSC3					
15	24203110066	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	24/11/2000	Quảng Nam	27TYC1					
16	24217107467	Đặng Quang	Hậu	16/05/2000	Đà Nẵng	27TYC1					

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

TT TIN HỌC DUY TÂN

Thời gian : 07h00 - 26/12/2021 - Phòng : 128 - Cơ sở 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	24207102457	Võ Thị Như Ánh	15/06/2000	Đà Nẵng	26CSC3						
2	24207101644	Nguyễn Thị Minh Chí	17/06/2000	Quảng Ngãi	26CSC3						
3	25202611452	Trần Thu Hà	11/07/2001	Đà Nẵng	26CSC3						
4	24207206177	Đỗ Thị Kiều Ly	03/03/2000	Quảng Ngãi	26TSC8						Nợ Cơ bản
5	24212207011	Nguyễn Đặng Ngọc Hiếu	02/04/2000	Đà Nẵng	27TSC2						
6	24212200966	Phạm Việt Hoàng	29/03/2000	Đà Nẵng	27TSC2						
7	23212511361	Nguyễn Khánh Huy	12/11/1999	Đà Nẵng	27TSC2						
8	24202505566	Đoàn Thị Ngọc Huyền	14/01/2000	Đà Nẵng	27TSC2						
9	24212104842	Nguyễn Quốc Khánh	10/09/2000	Quảng Ngãi	27TSC2						
10	23218611705	Nguyễn Tuấn Kiệt	02/12/1999	Đà Nẵng	27TSC2						
11	24202615320	Phan Thị Lệ	19/06/2000	Quảng Nam	27TSC2						
12	24202100146	Vũ Đức Hạ Long	02/01/2000	Khánh Hòa	27TSC2						
13	2321264357	Hoàng Minh Nhật	02/12/1999	Quảng Trị	27TSC2						
14	24207212132	Nguyễn Thị Ánh Nhung	20/10/2000	Đà Nẵng	27TSC2						
15	24207212453	Dương Hoàng Mỹ Phương	15/05/2000	Đà Nẵng	27TSC2						

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

TT TIN HỌC DUY TÂN